

Bản án số: 14/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 27/4/2021

V/v tranh chấp Hôn nhân & gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và ông Nguyễn Hạ Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khuyển, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021 về “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Văn H - sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã T, huyện U, TP. Hà Nội

2. Bị đơn: Chị Vũ Thị L - sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã T, huyện U, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn ly hôn, bản tự khai, biên bản hòa giải anh Lê Văn H là nguyên đơn trình bày: Anh và chị Vũ Thị L qua một thời gian tìm hiểu thì cả hai kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Bích Động năm 2013. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng hai năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không thể tìm thấy tiếng nói chung. Đồng thời trong quá trình chung sống, anh luôn mong muốn vợ chồng có con để vui cửa vui nhà nhưng chị L luôn tìm mọi lý do để không có con. Anh và gia đình đã khuyên bảo, động viên để mong vợ chồng có con, cải thiện cuộc sống chung nhưng chị L vẫn giữ nguyên ý kiến là công việc của chị bận chị không có thời gian chăm con. Năm nay, mặc dù vợ chồng

sống chung nhà như hai cái bóng; không chuyện trò, không quan tâm, không gần gũi nhau. Anh đã cố gắng khuyên bảo nhưng chị L vẫn không thay đổi. Anh đã dọn ra ở riêng mấy tháng nay. Đến nay, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, mâu thuẫn đã quá trầm trọng nên anh đề nghị Tòa giải quyết cho anh được ly hôn chị L. Về con chung: chưa có nên anh không đề nghị Tòa giải quyết. Về tài sản, công nợ chung: anh không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

Bị đơn chị Vũ Thị L không có ý kiến, đề nghị gì.

Tại phiên tòa, anh Lê Văn H có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm, không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Chị Vũ Thị L vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa có quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tạo điều kiện cho họ được trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Tòa giải quyết xử cho anh Lê Văn H được ly hôn chị Vũ Thị L. Anh H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Văn H đã làm đơn ly hôn theo mẫu và đã đóng dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa tiến hành thụ lý, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án toà án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập chị Vũ Thị L đến Tòa án làm việc theo đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng chị L đều vắng mặt. Hội đồng xét xử đã mở phiên tòa ngày 06/4/2021 nhưng vắng mặt của chị L nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa, tại phiên tòa hôm nay mặc dù được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng chị L vắng mặt không có lý do, anh H có đơn xin vắng mặt nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về hôn nhân: Anh Lê Văn H và chị Vũ Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Bích Động, ngày 19/02/2013 là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm thấy tiếng nói

chung. Vợ chồng chung sống với nhau năm năm không có tình cảm, không có chuyện quan hệ vợ chồng, không quan tâm, chia sẻ với nhau. Vì nguyên nhân vậy nên cuộc sống hôn nhân của hai anh chị lâm vào tình trạng trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân được một thời gian. Nay anh H cương quyết xin ly hôn chị L. Chị L thì không có quan điểm, ý kiến.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp: cuộc sống chung giữa vợ chồng anh H, chị L L tục xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có niềm tin với nhau; chung sống với nhau nhiều năm nhưng chưa có con. Vợ chồng đã ly thân được một thời gian. Nay anh H có đơn ly hôn, chính quyền địa phương có ý kiến: đề nghị Tòa căn cứ vào thực tế và quy định của pháp luật để giải quyết.

Xét thấy: Cuộc sống giữa anh H và chị L mâu thuẫn từ lâu đã đến mức trầm trọng, sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt. Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của anh H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Anh Lê Văn H, xác nhận chưa có con chung; anh không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết. Chị Vũ Thị L không có ý kiến gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về tài sản, công nợ chung: Anh Lê Văn H và chị Vũ Thị L không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Anh Lê Văn H phải nộp án phí ly hôn và các đương sự đều được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình (năm 2014);

Căn cứ Điều 227, 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Anh Lê Văn H được ly hôn chị Vũ Thị L.
2. Về con chung; Về tài sản, công nợ chung: Anh Lê Văn H và chị Vũ Thị L đều không có ý kiến đề nghị Tòa giải quyết.
3. Về tài sản, công nợ chung: Văn H và chị Vũ Thị L đều không có ý kiến đề nghị Tòa giải quyết.
4. Về án phí: Anh Lê Văn H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0009989 ngày 07

tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã nơi thường trú đối với người vắng mặt./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thanh Minh